

CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~6444~~ /DTH-QLDN2
V/v ưu đãi về thuế TNDN theo địa
bàn ưu đãi đầu tư

Đồng Tháp, ngày ~~31~~ tháng 7 năm 2026

Kính gửi: Công ty TNHH MTV Thực phẩm Vĩnh Phước
MST: 1402103399
Địa chỉ: Cụm công nghiệp Cái Tàu Hạ, ấp Tân Phú,
xã Phú Hựu, tỉnh Đồng Tháp.

Tiếp nhận văn bản số 74/VP ngày 10/7/2026 của Công ty TNHH MTV Thực phẩm Vĩnh Phước (sau đây gọi là Doanh nghiệp) V/v xin hướng dẫn về mức thuế suất thuế TNDN ưu đãi theo Nghị định 320/2025/NĐ-CP.

Thuế tỉnh Đồng Tháp có ý kiến như sau:

- Tại Điều 4, Điều 18, Điều 19, Điều 23, Điều 25 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định:

“ Điều 4. Thu nhập được miễn thuế

Thu nhập được miễn thuế thực hiện theo quy định tại Điều 4 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, bao gồm:

...

b) Thu nhập của sản phẩm, hàng hóa chế biến từ nông sản, thủy sản được miễn thuế phải đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:

b1) Tỷ lệ giá trị nguyên vật liệu là nông sản, thủy sản trên chi phí sản xuất hàng hóa, sản phẩm (giá thành hàng hóa, sản phẩm) từ 30% trở lên.

Nguyên liệu đầu vào của hoạt động chế biến nông sản, thủy sản phải là nông sản, thủy sản chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường (bao gồm cả phụ phẩm của quá trình sơ chế nông sản, thủy sản);

b2) Sản phẩm, hàng hóa từ chế biến nông sản, thủy sản không thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt theo quy định của Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt.

Trường hợp sản phẩm tươi sống và được đông lạnh đạt độ âm từ 18 độ C trở lên (lạnh hơn), sản phẩm chế biến từ sản phẩm tươi sống thành sản phẩm chín, sản phẩm chế biến từ nguyên liệu có pha trộn gia vị phụ liệu để ra hàng giá trị gia tăng cũng được coi là sản phẩm, hàng hóa thủy sản đã qua chế biến. Doanh nghiệp phải xác định riêng thu nhập của sản phẩm, hàng hóa chế biến từ nông sản, thủy sản để được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp;

...

Điều 18. Nguyên tắc, đối tượng áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp

1. Doanh nghiệp được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo ngành, nghề ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp quy định tại Điều này. Mức ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp thực hiện theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định này.

...

2. Ngành, nghề ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm các trường hợp sau:

...

1) Sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, chế biến nông sản, thủy sản.

Thu nhập từ chế biến nông sản, thủy sản quy định tại điểm này phải đáp ứng các điều kiện quy định tại điểm b1 và điểm b2 khoản 1 Điều 4 của Nghị định này;

...

3. Địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm:

...

b) Địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn theo quy định của pháp luật về đầu tư, trừ địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn quy định tại số thứ tự 55 Phụ lục III danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 37 Điều 1 Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ);

...

Điều 19. Thuế suất ưu đãi

...

2. Áp dụng thuế suất 10% trong suốt thời gian hoạt động đối với:

a) Thu nhập của doanh nghiệp tại địa bàn ưu đãi thuế quy định tại điểm b khoản 3 Điều 18 của Nghị định này từ hoạt động thuộc ngành, nghề quy định tại điểm k và điểm l khoản 2 Điều 18 của Nghị định này;

...

Điều 23. Điều kiện áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp

Điều kiện áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp thực hiện theo quy định tại Điều 18 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

1. Trong thời gian đang được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp nếu doanh nghiệp thực hiện nhiều hoạt động sản xuất, kinh doanh thì doanh nghiệp phải hạch toán riêng thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh được ưu đãi thuế quy định tại các Điều 4, 19, 20 và 21 của Nghị định này với thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh không được ưu đãi thuế.

...

2. Trong cùng một thời gian, nếu doanh nghiệp được hưởng nhiều mức ưu đãi thuế khác nhau đối với cùng một khoản thu nhập thì doanh nghiệp được lựa chọn áp dụng mức ưu đãi thuế có lợi nhất:

a) Trường hợp doanh nghiệp đang trong thời gian hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp mà lựa chọn chuyển sang áp dụng ưu đãi thuế theo tiêu chí khác có mức ưu đãi thuế có lợi hơn thì phải trừ đi thời gian ưu đãi (số năm đã áp dụng miễn thuế, giảm thuế và thuế suất ưu đãi) đã hưởng;

...

c) Trường hợp doanh nghiệp có khoản thu nhập trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp vừa đáp ứng điều kiện theo ngành, nghề ưu đãi thuế khác hoặc theo địa bàn ưu đãi mà doanh nghiệp lựa chọn hưởng ưu đãi theo ngành, nghề ưu đãi khác hoặc theo địa bàn ưu đãi thuế thì sau khi hết thời gian ưu đãi theo ngành nghề ưu đãi khác hoặc theo địa bàn ưu đãi (bao gồm cả thời gian miễn thuế, giảm thuế và thuế suất ưu đãi) thì được chuyển sang áp dụng mức thuế suất ưu đãi hoặc miễn thuế áp dụng đối với lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp theo quy định tại Nghị định này;

d) Trường hợp doanh nghiệp đã lựa chọn hưởng ưu đãi theo quy định tại các điểm a, b và c khoản này thì áp dụng mức ưu đãi đã lựa chọn cho toàn bộ thời gian hưởng ưu đãi còn lại; sau khi lựa chọn doanh nghiệp không được chuyển sang áp dụng ưu đãi theo tiêu chí khác.

...

4. Doanh nghiệp có dự án đầu tư được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp tại thời điểm cấp phép hoặc cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc được phép đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư. Trường hợp pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp có thay đổi mà doanh nghiệp đáp ứng điều kiện ưu đãi thuế theo quy định của pháp luật mới được sửa đổi, bổ sung thì doanh nghiệp được lựa chọn hưởng ưu đãi về thuế suất và về thời gian miễn thuế, giảm thuế theo quy định của pháp luật tại thời điểm cấp phép, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, được phép đầu tư hoặc theo quy định của pháp luật mới được sửa đổi, bổ sung cho thời gian còn lại kể từ kỳ tính thuế năm 2025.

Trường hợp doanh nghiệp có dự án đầu tư mà không thuộc diện được hưởng ưu đãi theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực nhưng thuộc diện

hưởng ưu đãi theo quy định của Nghị định này thì được áp dụng ưu đãi theo quy định của Nghị định này cho thời gian còn lại kể từ kỳ tính thuế năm 2025.

...

Điều 25. Điều khoản chuyển tiếp

1. Doanh nghiệp có dự án đầu tư mới trước ngày Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp có hiệu lực còn đang trong thời gian hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, kể cả trường hợp dự án đầu tư mới chưa được hưởng ưu đãi theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành, thì được hưởng ưu đãi cho thời gian còn lại theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc được chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư hoặc được phép đầu tư theo quy định của pháp luật chuyên ngành; trường hợp mức ưu đãi tại Nghị định này cao hơn mức ưu đãi đang hưởng thì được chuyển sang áp dụng ưu đãi theo Nghị định này cho thời gian còn lại. Thời gian còn lại quy định tại điểm này được tính từ kỳ tính thuế 2025.

2. Doanh nghiệp có dự án đầu tư mở rộng được cấp hoặc điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc Báo cáo thực hiện dự án đầu tư của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về đầu tư gửi cơ quan đăng ký đầu tư hoặc cho phép đầu tư theo quy định của pháp luật chuyên ngành (sau đây gọi là được phép đầu tư) trước ngày Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp có hiệu lực còn đang trong thời gian hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, kể cả trường hợp dự án đầu tư mở rộng đã được cấp hoặc điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc được phép đầu tư nhưng chưa được hưởng ưu đãi theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành, thì được hưởng ưu đãi cho thời gian còn lại theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật tại thời điểm được cấp hoặc điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc được phép đầu tư; trường hợp mức ưu đãi tại Nghị định này cao hơn mức ưu đãi đang hưởng (kể cả trường hợp thuộc diện nhưng chưa được hưởng) thì được chuyển sang áp dụng ưu đãi theo Nghị định này cho thời gian còn lại. Thời gian còn lại quy định tại điểm này được tính từ kỳ tính thuế 2025.

...”

- Theo quy định tại khoản 4 Điều 10 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014, quy định:

“ Điều 10. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 5 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:

...

4. Sửa đổi, bổ sung Điểm a Khoản 6 Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 5 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:

“6. Về đầu tư mở rộng

a) Doanh nghiệp có dự án đầu tư phát triển dự án đầu tư đang hoạt động như mở rộng quy mô sản xuất, nâng cao công suất, đổi mới công nghệ sản xuất (gọi chung là dự án đầu tư mở rộng) thuộc lĩnh vực hoặc địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Nghị định số 218/2013/NĐ-CP (bao gồm cả khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu công nghiệp trừ khu công nghiệp nằm trên địa bàn các quận nội thành của đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I trực thuộc trung ương và Khu công nghiệp nằm trên địa bàn các đô thị loại I trực thuộc tỉnh) nếu đáp ứng một trong ba tiêu chí quy định tại điểm này thì được lựa chọn hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo dự án đang hoạt động cho thời gian còn lại (bao gồm mức thuế suất, thời gian miễn giảm nếu có) hoặc được áp dụng thời gian miễn thuế, giảm thuế đối với phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng mang lại (không được hưởng mức thuế suất ưu đãi) bằng với thời gian miễn thuế, giảm thuế áp dụng đối với dự án đầu tư mới trên cùng địa bàn hoặc lĩnh vực ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp.

...”

- Tại Điều 4 Thông tư 20/2026/TT-BTC ngày 12/3/2026 Quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định:

“ Điều 4. Hồ sơ hưởng ưu đãi thuế quy định tại các điều 4, 13, 14 và 15 của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp

1. Thủ tục, hồ sơ được hưởng miễn thuế, giảm thuế, thuế suất ưu đãi, thời gian miễn thuế, giảm thuế thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

2. Doanh nghiệp tự xác định các điều kiện miễn thuế, giảm thuế, thuế suất ưu đãi, thời gian miễn thuế, giảm thuế, số lần được trừ vào thu nhập chịu thuế để kê khai và quyết toán thuế với cơ quan thuế.

3. Trường hợp qua thanh tra, kiểm tra phát hiện và kết luận doanh nghiệp không đảm bảo các điều kiện để áp dụng miễn thuế, giảm thuế, ưu đãi thuế, mức thuế suất ưu đãi, thời gian miễn thuế, giảm thuế thì cơ quan có thẩm quyền xử lý truy thu thuế, tính tiền chậm nộp và xử phạt về thuế theo quy định của pháp luật.”

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp vướng mắc của Doanh nghiệp, Thuế tỉnh Đồng Tháp có ý kiến như sau:

Căn cứ Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 12/6/2026 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc xác định và công bố địa bàn ưu đãi đầu tư cấp xã trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, xã Phú Hựu là địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

Nhà máy sản xuất của Doanh nghiệp đặt tại Cụm Công nghiệp Cái Tàu Hạ, ấp Tân Phú, xã Phú Hựu, tỉnh Đồng Tháp thuộc địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 18 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ được hưởng ưu đãi về thuế TNDN theo địa bàn ưu đãi đầu tư.

Theo nội dung trình bày của Công ty TNHH MTV Thực Phẩm Vĩnh Phước lĩnh vực hoạt động của Doanh nghiệp là sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nuôi trồng và chế biến thủy sản đông lạnh thuộc ngành, nghề ưu đãi thuế TNDN quy định tại điểm 1 khoản 2 Điều 18 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ.

Trường hợp Doanh nghiệp có dự án đầu tư mới trước ngày Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp có hiệu lực còn đang trong thời gian hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp trước thời điểm Nghị định 320/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành, thì được hưởng ưu đãi cho thời gian còn lại theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; trường hợp mức ưu đãi tại Nghị định 320/2025/NĐ-CP cao hơn mức ưu đãi đang hưởng thì được chuyển sang áp dụng ưu đãi theo Nghị định 320/2025/NĐ-CP cho thời gian còn lại. Thời gian còn lại quy định tại điểm này được tính từ kỳ tính thuế 2025.

Trường hợp, Doanh nghiệp có dự án đầu tư mở rộng và đã chọn áp dụng ưu đãi thời gian miễn thuế, giảm thuế đối với phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng mang lại thì không được hưởng mức thuế suất ưu đãi khi hết thời gian hưởng ưu đãi đã chọn (theo quy định tại khoản 4 Điều 10 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014).

Đề nghị Doanh nghiệp căn cứ tình hình thực tế của dự án, hồ sơ đầu tư và các quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp để thực hiện đúng quy định.

Thuế tỉnh Đồng Tháp thông báo đến Công ty TNHH MTV Thực Phẩm Vĩnh Phước biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này./. KM

Nơi nhận:

- Như trên;
- LĐ Thuế tỉnh Đồng Tháp;
- Các Phòng thuộc Thuế tỉnh Đồng Tháp;
- Trang thông tin điện tử ngành thuế;
- Lưu: VT, QLDN 2 (Hiện).

QR1: Khảo sát nội dung
Sự hài lòng của NNT đối với
cơ quan thuế



QR2: Khảo sát nội dung
"Lắng nghe đề cải cách"



**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**



Trần Văn Khoa